

Số: 02/2019/QĐST-KDTM

Thuận An, ngày 28 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 43/2018/TLST-KDTM ngày 18 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ V; trụ sở: Phường T, quận P, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; trú tại: Phường B, quận T, Thành phố H, (là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 01/6/2018).

Bị đơn: Công ty TNHH MTV suất ăn công nghiệp D; trụ sở: Khu phố B, phường P, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Dương Quốc B, sinh năm 1988; trú tại: Khu phố A, phường P, thị xã T, tỉnh Bình Dương, (là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 08/01/2019).

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về trách nhiệm thanh toán: Công ty TNHH MTV suất ăn công nghiệp D có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ V số tiền nợ 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng).

2. Về thời hạn thanh toán: Ngay sau khi Quyết định công nhận có hiệu lực pháp luật thì Công ty TNHH MTV suất ăn công nghiệp D có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ V số tiền nợ 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành

xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành, thì còn phải chịu lãi theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí:

Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ V phải chịu 1.500.000đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Trả lại cho Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ V số tiền 2.633.362đồng (hai triệu, sáu trăm ba mươi ba nghìn, ba trăm sáu mươi hai đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0024550 ngày 29/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Công ty TNHH MTV suất ăn công nghiệp D phải chịu 1.500.000đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Ánh